

Di tích Khảo cổ học Văn hóa Óc Eo Nhơn Thành

Các nghiên cứu địa chất học cho rằng, xa xưa vùng Nam bộ bị nước biển dâng cao "nhấn chìm". Sau nhiều lần "biển tiến", "biển thoái", cách ngày nay khoảng 4.000-5.000 năm, mực nước biển rút dần, từ độ cao 3m, 2m; rồi mới có mực nước như ngày nay: 0,8m. Đến những năm đầu công nguyên, "biển thoái", cùng với sự biến đổi dòng chảy của nhiều con sông lớn, trong đó có sông Cửu Long đã đẩy nhanh tốc độ bồi tụ, làm cho phần lớn khu vực Nam bộ dần dần định hình và mở rộng.

Các yếu tố địa lý, tự nhiên đã tạo điều kiện thuận lợi hình thành các trung tâm cư dân cổ: Gò Tháp (Đồng Tháp), Ba Thê (An Giang), Gò Thành (Tiền Giang), Bình Tả (Long An), Giồng Nổi, An Phong (Bến Tre)... Trong đó có trung tâm Nhơn Thành, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, TP Cần Thơ.



Một hố khai quật tại Di tích văn hóa Óc Eo Nhơn Thành năm 2012. Ảnh: Triệu Vinh

Những năm 1920, nhà khảo cổ học người Pháp Louis Malleret đã dùng không ảnh chụp miền Nam Việt Nam. Ông phát hiện ra một đô thị cổ ở vùng núi Ba Thê cùng với nhiều kinh đào và các thành phố cổ khác. Sau đó, Louis Malleret tiến hành các cuộc điền dã, khai quật khảo cổ học. Ngày 10-2-1944, khi khai quật tại gò Óc Eo, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Malleret đã phát hiện được nhiều di vật và nền móng các công trình, đền đài chứng minh sự tồn tại của một trung tâm kinh tế, tôn giáo lớn từ thế kỷ thứ I đến

thế kỷ thứ VII. Điều này rất trùng hợp nhiều thư tịch cổ Trung Hoa đã từng viết về vương quốc Phù Nam như sách "Chân Lạp phong thổ ký" (thế kỷ XIII) của sứ thần Chu Đạt Quan. Trong "Tân thư" (quyển 97, liệt truyện 67), trích từ "Nhị thập lục sử", có ghi: "Họ (người Phù Nam) biết dẫn gỗ làm nhà. Vua họ ở gác nhiều tầng. Họ lấy gỗ ken làm thành. Bờ bể nước họ có một loại cây gọi là đại nhược, lá dài tới 8, 9 thước. Người ta bện lại để lợp nhà. Dân thường cũng làm nhà gác để ở".

Nhiều nghiên cứu cho thấy vương quốc hùng mạnh này được hình thành từ những năm đầu Công nguyên, kiểm soát mọi ghe tàu ra vào bờ biển Nam bộ và vịnh Thái Lan; giao thương với nhiều quốc gia lớn trên thế giới: La Mã, Ba Tư, Ấn Độ... Trong số các hiện vật khai quật tại các trung tâm cư dân lớn kể trên, các nhà khảo cổ học còn tìm thấy nhiều sản phẩm có nguồn gốc ngoại nhập: tiền đồng La Mã in hình hoàng đế Antonius, lồng đèn La Mã, ngọc Ba Tư, nhiều tượng Phật chế tác theo phong cách Ấn Độ, cây chèo xuồng hình lá kiêu Trung Á... Đến thế kỷ thứ VII, vương quốc này suy yếu dần do nhiều nguyên nhân: sự xâm lấn của ngoại xâm, điều kiện sinh sống tự nhiên biến đổi...

Louis Malleret gọi nền văn hóa thuộc khung niên đại trên được phát hiện ở Nam bộ là: Văn hóa Ốc Eo.

Khu di tích Nhơn Thành nằm trên địa bàn ấp Nhơn Thành và một phần thuộc ấp Thị Tứ, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, TP Cần Thơ, phân bố trên diện tích khoảng 56ha. Di tích nằm cách trung tâm TP Cần Thơ khoảng 14km về phía Tây Nam, có tuyến quốc lộ 61C từ TP Cần Thơ đi tỉnh Hậu Giang cắt ngang.

Về địa lý, di tích có một số địa danh đáng chú ý: bung Đá Nổi, lung Cột Cầu, rạch Bàu Nhỏ, lung Đầu Sọ. Các tên gọi: lung, bung... cho thấy nơi đây có địa hình thấp, trũng nước nổi ra các rạch nhỏ: rạch Sung, Mương Khai rồi ra sông lớn Cần Thơ.

Khu di tích Nhơn Thành được đặc biệt chú ý vào năm 1990, khi nhiều người dân trong khu vực kéo đến đây để "tìm vàng" với quy mô lớn. Sang năm 1991, các cơ quan chức năng tỉnh Hậu Giang cũ bắt đầu công tác điền dã, thăm dò và khai quật trên diện tích khoảng 500m². Những kết quả bước đầu đã gây chú ý cho giới khảo cổ học cả nước và tạo thuận lợi cho các đợt thăm dò, khai quật liên tiếp trong những năm sau.

Đến năm 2011, đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố "Nghiên cứu, thăm dò, khai quật di chỉ khảo cổ học Nhơn Thành (xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ)" được tiến hành trong 3 năm, từ 2011-2013. Từ các hồ thám sát và khai quật tại di tích Nhơn Thành, các nhà chuyên môn đã thu được trên 37.000 di vật. Các di vật phản ánh sự phong phú về chủng loại: vật dụng sinh hoạt hằng ngày, đồ trang sức, dụng cụ chế tác, các loại tượng thờ, vật thờ... bằng nhiều chất liệu: gỗ, đá, đất nung, kim loại... phản ánh đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của một trung tâm dân cư sống cách nay từ 1.400-1.700 năm.

Qua đợt thám sát, khai quật có quy mô lớn này, các nhà khảo cổ học đã đúc kết: Khu di tích Nhơn Thành có đến 4 loại hình di tích. Đó là di tích cư trú, di tích cư trú - xưởng chế tác thủ công, di tích bến ghe thuyền và di tích kiến trúc tôn giáo.

Riêng di tích cư trú có hai loại hình: Cư trú trên nhà sàn và cư trú trên nền đất có gia cố. Nhiều di vật minh chứng cho loại hình di tích cư trú này bao gồm các loại vật dụng sinh hoạt bằng gốm, đất nung, xương, răng động vật, dấu vết tro than... tích tụ bên cạnh hay trong cùng phạm vi phân bố của các cột gỗ nhà sàn, hay trên các nền nhà được gia cố đắp đất. Các nhà khảo cổ học còn khai quật được các cấu kiện gỗ dài và vuông vẫn có kết cấu mộng chột, một số có dấu tích chạm trổ. Điều này cho thấy nhiều kiến trúc nhà sàn có quy mô lớn, các thanh gỗ được kết nối với nhau bằng hệ thống ngàm, mộng, chột và có chạm trổ, trang trí đẹp mắt.



Bình gốm (candy) Nhơn Thành được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2018.

Ảnh: Ngọc Anh

Di tích cư trú - xưởng chế tác thủ công thể hiện rõ qua các di vật liên quan đến hoạt động chế tác, sản xuất đồ trang sức bên cạnh các di vật về sinh hoạt, định cư thường ngày trong những cấu trúc nhà ở bằng vật liệu nhẹ. Trong đó, có nhiều dấu vết xỉ kim loại, mảnh khuôn đúc, phiến đá hình vuông, mảnh vỡ của các loại hình nồi nấu, chén rót kim loại...

Đặc biệt, qua bộ khuôn đúc Nhơn Thành được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2017, các nhà khoa học còn nhận định: Nhơn Thành còn là một trung tâm chế tác trang sức lớn của khu vực.

Nhiều cột gỗ, cầu thang gỗ còn rất chắc chắn được phân bố trên các bàu, lung kê trên cho thấy Nhơn Thành xưa kia có bến ghe thuyền rất lớn. Việc phát hiện một chiếc thuyền độc mộc có chiều dài 5,4m, rộng 0,53m-0,56m, là con thuyền độc mộc có niên đại sớm nhất và còn nguyên dạng nhất trong văn hóa Óc Eo cho thấy nơi đây còn là một trung tâm giao thương lớn bằng đường thủy.

Về di tích kiến trúc tôn giáo, các di vật tại Nhơn Thành hết sức phong phú và đa dạng. Đó là bàn tay trái của tượng Phật bằng gỗ có kích thước lớn gấp 2 lần so với người trưởng thành (30,0cmx18,0cmx10,0cm). Bàn tay trong tư thế lật ngửa hơi nghiêng vào trong, nắm hờ trong thế đang thuyết pháp, các ngón tay được chế tác rất tinh tế, sống động. Đó là tượng Phật chế tác hoàn thiện trên nền chất liệu gỗ, thể hiện tư thế đứng trên bệ sen hai tầng được chế tác rất cầu kỳ, phần lưng còn dấu vết được dát vàng. Dáng đứng lệch hông mạnh về bên phải của tượng Nhơn Thành là đặc điểm rất nổi bật, thể hiện ảnh hưởng mạnh mẽ từ nghệ thuật tạo hình Ấn Độ. Tượng đã được công nhận Bảo vật Quốc gia năm 2018.

Năm 2019, hiện vật linga - yoni (sinh thực khí nam - nữ) hai trong một, tượng trưng cho tín ngưỡng phồn thực của người Nhơn Thành xưa, bằng gỗ độc nhất, vô nhị đã được công nhận Bảo vật Quốc gia.

Di tích khảo cổ học văn hóa Óc Eo Nhơn Thành có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học đã được công nhận di tích cấp thành phố vào ngày 20-10-2014, hướng tới sẽ được đề nghị công nhận Di tích cấp Quốc gia. Trong số những hiện vật khai quật nơi đây đã có 4 Bảo vật Quốc gia được công nhận và đề nghị công nhận. Để bảo tồn và phát huy xứng tầm với giá trị của di tích, thiết nghĩ cần sớm có kế hoạch khoanh vùng lõi bảo vệ, khôi phục các hố khai quật trong những năm 2011-2013, xây dựng nhà trưng bày hiện vật... Ngoài ra, có thể phục dựng, tái hiện toàn bộ các loại hình di tích cư trú xưa của người Nhơn Thành cách nay trên 1.400 năm trở thành một trung tâm du lịch di sản văn hóa của thành phố.

Tài liệu tham khảo:

1. Bùi Chí Hoàng (2018), "Khảo cổ học Nam bộ thời sơ sử", NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
2. Coedes Georges (2008), "Lịch sử cổ đại các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông", NXB Thế Giới, Hà Nội.
3. Đào Linh Côn (2008), "Văn hóa Óc Eo và vương quốc Phù Nam", NXB Thế Giới, Hà Nội.

NGỌC ANH